

Bản án số: 31/2021/HS-ST
Ngày: 07/4/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 10, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Văn Quyết.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Lệ Hằng.
2. Bà Nguyễn Thị Kim Dung.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Hoàng Trúc Ly – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 10 tham gia phiên tòa:

Bà Trần Thị Thùy Linh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 07 tháng 4 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 20/2021/TLST-HS ngày 01 tháng 3 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2021/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 3 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 04/2021/HSST-QĐ ngày 26 tháng 3 năm 2021 đối với bị cáo:

Trần Minh H; sinh ngày: 21/3/1986 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi thường trú: 66/22/29A2 Đường A, Phường B, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở hiện nay: 20D Đường A, Phường B, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Minh H và bà: Trịnh Kim H; có vợ: Phan Thị Thành T và 03 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại.

(Bị cáo có mặt).

- Bị hại: Ông Văn Phước C, sinh năm: 1984 (có mặt).

Địa chỉ: 33 đường số 21, Phường B, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 45 phút ngày 06/10/2020, bị cáo Trần Minh H điều khiển xe mô tô chở con đi học về, khi đang lưu thông trên đường Thành Thái thì ông Văn Phước C điều khiển xe mô tô chạy vượt lên sát bên xe của bị cáo Trần Minh H nên hai bên xảy ra mâu thuẫn. Khi đến trước nhà số 142A đường Tô Hiến Thành, Phường 14, Quận 10 thì ông C chạy xe vượt lên tấp vào dừng phía trước xe của bị cáo H. Bị cáo H cho rằng ông C cố tình tạt đầu xe nên xuống xe, chạy đến chỗ ông C dùng chân phải đạp vào người ông C làm cho ông C và xe mô tô ngã xuống đất. Bị cáo H tiếp tục nhặt cục đá có kích thước 20 x 20cm ở góc cây đập liên tiếp nhiều cái vào đầu, mặt của ông C. Trong lúc giằng co, ông C túm được cổ áo bị cáo H làm rớt sợi dây chuyền của bị cáo H xuống đất. Bị cáo H liền tri hô “cướp, cướp” nhằm mục đích để người đi đường nghĩ ông C cướp giật sợi dây chuyền của mình rồi tiếp tục dùng nón bảo hiểm đánh liên tiếp nhiều cái vào mặt, đầu ông C gây thương tích và chảy máu. Sau đó được người dân can ngăn và đưa ông C đi cấp cứu ở bệnh viện Chợ Rẫy. Bị cáo H được mời về trụ sở Công an Phường 14, Quận 10 làm việc. Vụ việc được Công an Phường 14, Quận 10 lập hồ sơ ban đầu, sau đó chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10 điều tra, làm rõ.

Ngày 02/11/2020, ông Văn Phước C có đơn đề nghị được giám định thương tích và khởi tố vụ án hình sự về hành vi Cố ý gây thương tích đối với Trần Minh H.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 1068/TgT.20 ngày 19 tháng 11 năm 2020 của Trung tâm Pháp Y - Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

Chấn thương phần mềm đầu mặt gây rách da đầu vùng cằm, bầm mi mắt phải đã được điều trị, hiện còn một sẹo phẳng kích thước 2x(0,15-0,3)cm tại vùng đỉnh sau phải, ổn định.

Thương tích do vật tày, vật sắc, vật sắc nhọn hoặc vật có cạnh sắc gây ra

Không còn bầm mi mắt phải, còn một sẹo mi trên mắt phải kích thước 1,3x0,2cm

Vật tày tác động vùng mi mắt phải.

Đau vùng hông phải, không ghi nhận thương tích gì tại vùng hông phải khi khám và khi đến giám định, ổn định.

Không đủ cơ sở xác định chấn thương.

2. Theo Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần.

- Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 04% (bốn phần trăm).

3. Kết luận khác:

Thông tư 22/2019/TT-BYT không quy định về cổ tạt.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10 đã quyết định khởi tố, điều tra đối với Trần Minh H về hành vi “Cố ý gây thương tích”.

Quá trình điều tra, Trần Minh H khai nhận hành vi như trên.

Vật chứng vụ án:

- 01 sợi dây chuyền bằng kim loại, màu vàng, là tài sản riêng của Trần Minh H không liên quan đến vụ án nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10 đã trả lại cho bị cáo H.

- 01 cục đá có kích thước 20x20cm và 01 mũ bảo hiểm màu xanh dương hiệu Andes là hung khí bị cáo H sử dụng để gây thương tích cho ông C. Viện kiểm sát nhân dân Quận 10 có quyết định chuyển vật chứng đến Chi cục Thi hành án dân sự Quận 10 chờ xử lý.

- 01 USB bên trong chứa nội dung trích xuất camera ghi nhận hình ảnh bị cáo Trần Minh H gây thương tích cho ông Văn Phước C được kèm theo hồ sơ vụ án.

Về trách nhiệm dân sự: Ông Văn Phước C yêu cầu bị cáo Trần Minh H bồi thường số tiền 30.000.000 đồng. Bị cáo Trần Minh H đã bồi thường số tiền 10.000.000 đồng, số tiền còn lại bị cáo chưa bồi thường, ông Văn Phước C không yêu cầu bị cáo Trần Minh H bồi thường số tiền còn lại là 20.000.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 20/CT-VKSQ10 ngày 01 tháng 3 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố:

Trần Minh H về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa hôm nay:

- Bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như lời khai tại cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án.

- Về phía bị hại vẫn giữ nguyên yêu cầu xử lý hình sự đối với hành vi của bị cáo Trần Minh H, không yêu cầu bị cáo Trần Minh H bồi thường số tiền còn thiếu là 20.000.000 đồng. Về hình phạt bị hại đề nghị Tòa án nhân dân Quận 10 xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh công bố bản luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo đúng theo nội dung bản Cáo trạng. Sau khi phân tích tính chất và hậu quả của vụ án đối với xã hội, bị hại, nêu lên những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự (thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo đã tự nguyện bồi thường); đã đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, i khoản 1 Điều 134; điểm b, i,

s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Trần Minh H từ 09 tháng đến 01 năm 03 tháng tù và xử lý vật chứng theo quy định.

- Ý kiến của bị cáo: Không có gì tranh luận.

- Ý kiến của bị hại: Đề nghị xử lý nghiêm bị cáo theo quy định pháp luật.

- Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo rất hối hận về hành vi của mình, mong Hội đồng xét xử khoan hồng, giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên thu thập; do bị can, bị cáo, người tham gia tố tụng khác cung cấp đều thực hiện đúng trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về những chứng cứ, tài liệu đã thu thập, cung cấp. Do đó, những chứng cứ, tài liệu trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng như đã nêu trên. Tại các bản tự khai, biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung bị can mà bị cáo đã trình bày nội dung lời khai là hoàn toàn tự nguyện. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Nhận định hành vi và điều khoản xét xử:

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra cũng như trước phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thừa nhận hành vi của mình; qua lời khai nhận của bị cáo, đối chiếu với lời khai của người làm chứng, bị hại, nội dung ghi hình của camera, bản kết luận giám định về thương tích, cùng các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở xác định: Chỉ vì mâu thuẫn nhỏ dẫn đến sự bức tức của cá nhân mà bị cáo đã coi thường sức khỏe của người khác, sử dụng cục đá có kích thước 20x20cm và mũ bảo hiểm thực hiện hành vi cố ý gây thương tích cho bị hại với tỷ lệ tổn thương do thương tích gây ra là 04% nên thuộc trường hợp có tính chất côn đồ và sử dụng hung khí nguy hiểm, là tình tiết định khung. Do vậy bị cáo bị truy tố và xét xử về

tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[4] Việc áp dụng hình phạt, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm hại đến sức khỏe của công dân mà còn gây mất trật tự an toàn xã hội, trật tự quản lý hành chính gây bức xúc trong dư luận xã hội. Do vậy hành vi phạm tội của bị cáo cần phải bị xử phạt nghiêm minh bằng luật hình với mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cụ thể cần thiết phải cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian nhất định để cải tạo giáo dục bị cáo thành người tốt cho xã hội, đồng thời cũng để răn đe, giáo dục đối với những người thực hiện hành vi tương tự, đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng chống tội phạm tại địa phương.

Về tình tiết tăng nặng: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ: Xét thấy bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo tự nguyện bồi thường cho bị hại; do vậy Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp khác:

Vật chứng vụ án:

- Đối với 01 cục đá có kích thước 20x20cm và 01 mũ bảo hiểm màu xanh dương hiệu Andes là hung khí bị cáo H sử dụng để gây thương tích cho ông C và không có giá trị nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 tịch thu và tiêu hủy.

- Đối với 01 USB bên trong chứa nội dung trích xuất camera ghi nhận hình ảnh Trần Minh H gây thương tích cho ông Văn Phước C được lưu kèm theo hồ sơ vụ án.

Về trách nhiệm dân sự: Do phía bị hại đã nhận tiền bồi thường và không yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền còn lại; do vậy không có gì để Tòa giải quyết.

Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Trần Minh H phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

- Căn cứ vào điểm a, i khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Trần Minh H;

Xử phạt bị cáo Trần Minh H 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

- Căn cứ vào điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 tịch thu và tiêu hủy đối với 01 viên đá có kích thước 20x20cm và 01 mũ bảo hiểm màu xanh dương hiệu ANDES.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 26/02/2021 giữa cơ quan Công an Quận 10 với Chi cục Thi hành án dân sự Quận 10).

- Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc: Bị cáo Trần Minh H chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm ngàn) đồng.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án;

Thời hạn kháng cáo là 15 ngày; đối với bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa tính từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp TP.HCM; (1)
- TAND TP.HCM; (1)
- VKSND Q.10; (3)
- Công an Q.10; (2)
- Chi cục THADS Q.10; (1)
- Người tham gia tố tụng; (4)
- Lưu: VP, THAHS, Hồ sơ. (5)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Văn Quyết